

**CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DỆT MAY PHÚ QUANG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DỆT MAY PHÚ QUANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHU QUANG TEXTILE TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110608175

**3. Ngày thành lập:** 19/01/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

62 Ngõ 166 Đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 841 6688

Fax:

Email: [detmayphuquang@gmail.com](mailto:detmayphuquang@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                    | Mã ngành |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>Đại lý bán hàng hóa<br>Môi giới mua bán hàng hoá<br>(Không bao gồm hoạt động đấu giá)                                                                                     | 4610     |
| 2.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                                                                         | 4641     |
| 3.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>(trừ dược phẩm, dụng cụ y tế)                                                                                                                                                          | 4649     |
| 4.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>(Trừ loại nhà nước cấm)                                                                                                                                                 | 4669     |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh<br>(loại trừ dịch vụ báo cáo tòa án, hoạt động đấu giá độc lập, dịch vụ lấy lại tài sản) | 8299     |
| 6.  | Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sửa chữa quần áo                                                                                                              | 9529     |
| 7.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                                                                                               | 7410     |
| 8.  | Sản xuất sợi                                                                                                                                                                                                                 | 1311     |
| 9.  | Sản xuất vải dệt thoi                                                                                                                                                                                                        | 1312     |
| 10. | Hoàn thiện sản phẩm dệt                                                                                                                                                                                                      | 1313     |
| 11. | Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác                                                                                                                                                                      | 1391     |
| 12. | Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)                                                                                                                                                                                       | 1392     |

Thời gian đăng từ ngày 20/01/2024 đến ngày 19/02/2024

|     |                                                                                                                                                                                        |             |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 13. | Sản xuất thảm, chăn, đệm                                                                                                                                                               | 1393        |
| 14. | Sản xuất các loại dây bện và lưới                                                                                                                                                      | 1394        |
| 15. | Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                 | 1399        |
| 16. | May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                                                                                                                         | 1410        |
| 17. | Sản xuất sản phẩm từ da lông thú                                                                                                                                                       | 1420        |
| 18. | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc                                                                                                                                                   | 1430        |
| 19. | Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú                                                                                                                                          | 1511        |
| 20. | Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm                                                                                                                         | 1512        |
| 21. | Sản xuất giày, dép                                                                                                                                                                     | 1520        |
| 22. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet<br>Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử<br>(trừ hoạt động đấu giá, không bao gồm các website giao dịch chứng khoán trực tuyến) | 4791        |
| 23. | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu<br>(Trừ hoạt động đấu giá)                                                                                                                | 4799        |
| 24. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                        | 4751(Chính) |
| 25. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                            | 4753        |
| 26. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                       | 4771        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

### 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức        | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | PHẠM THỊ MIỀN  | Việt Nam  | Thôn Trung Hiếu Thượng, Xã Thanh Hải, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam | 500.000.000           | 50,000    | 035190004489                                                                                            |         |
| 2   | VŨ THU HÀ      | Việt Nam  | Thôn Trung Hiếu Thượng, Xã Thanh Hải, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam | 500.000.000           | 50,000    | 036196007045                                                                                            |         |

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHẠM THỊ MIỀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/10/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035190004489

Ngày cấp: 24/06/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Trung Hiếu Thượng, Xã Thanh Hải, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Trung Hiếu Thượng, Xã Thanh Hải, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội